

Số: 270/TTr-UBND

Đồng Hới, ngày 10 tháng 7 năm 2023

TỜ TRÌNH

Về việc phê chuẩn tổng quyết toán Ngân sách thành phố Đồng Hới năm 2022

Kính gửi: Hội đồng Nhân dân Thành phố Đồng Hới

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25/6/2015; Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách Nhà nước;

Căn cứ báo cáo quyết toán ngân sách Nhà nước Thành phố năm 2022;

Ủy ban nhân dân Thành phố Đồng Hới kính đề nghị Hội đồng nhân dân Thành phố phê chuẩn quyết toán Ngân sách nhà nước Thành phố Đồng Hới năm 2022 với nội dung sau:

1. Tổng thu ngân sách địa phương	2.180.968.585.889	đồng
1.1 Các khoản thu NSDP hưởng 100%	326.918.679.631	đồng
- Ngân sách thành phố:	320.066.125.719	đồng
- Ngân sách xã phường:	6.852.553.912	đồng
1.2 Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ %	836.619.517.220	đồng
- Ngân sách thành phố:	655.401.797.111	đồng
- Ngân sách xã phường:	181.217.720.109	đồng
1.3. Thu kết dư năm trước	3.675.648.733	đồng
- Ngân sách thành phố:	1.606.824.000	đồng
- Ngân sách xã phường:	2.068.824.733	đồng
1.4. Thu chuyển nguồn từ năm trước sang	715.683.492.174	đồng
- Ngân sách Thành phố:	543.211.184.874	đồng
- Ngân sách xã, phường:	172.472.307.300	đồng
1.5. Thu từ NS cấp dưới nộp lên	3.293.435.000	đồng
- Ngân sách thành phố:	3.293.435.000	đồng
1.6. Thu bổ sung từ ngân sách Tỉnh:	294.777.813.131	đồng
- Bổ sung cân đối:	178.826.920.000	đồng
- Bổ sung có mục tiêu:	115.950.893.131	đồng

2. Tổng chi ngân sách địa phương	2.172.744.224.621	đồng
2.1. Chi đầu tư phát triển	766.794.748.599	đồng
- Ngân sách thành phố:	578.600.150.383	đồng
- Ngân sách xã phường:	188.194.598.216	đồng
2.2. Chi thường xuyên	658.062.873.664	đồng
- Ngân sách thành phố:	558.302.366.604	đồng
- Ngân sách xã phường:	99.760.507.060	đồng
2.3. Chi chuyển nguồn sang năm sau	743.696.152.358	đồng
- Ngân sách thành phố:	613.824.215.773	đồng
- Ngân sách xã phường:	129.871.936.585	đồng
2.4. Chi nộp ngân sách cấp trên	4.190.450.000	đồng
- Ngân sách thành phố:	897.015.000	đồng
- Ngân sách xã phường:	3.293.435.000	đồng
3. Kết dư ngân sách địa phương	8.224.361.268	đồng
- Ngân sách thành phố:	1.960.425.190	đồng
- Ngân sách xã phường:	6.263.936.078	đồng

(Chi tiết có phụ lục 01,02,03,04,05,06,07,08,09,10,11,12,13,14,15,16,17 kèm theo)

Kính đề nghị Hội đồng nhân dân Thành phố quyết nghị./.

Nơi nhận :

- Như trên;
- Chủ tịch, các PCT UBND TP;
- Phòng Tài chính - Kế hoạch TP;
- Lưu VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



HOANG NGOC DAN

CÂN ĐỐI QUYẾT TOÁN NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG NĂM 2022

(Phụ lục kèm theo Tờ trình số: 170/TTr-UBND ngày 10 tháng 7 năm 2023 của Ủy ban nhân dân thành phố Đồng Hới)

Đơn vị: đồng

Phần thu	Tổng số	Thu NS cấp huyện	Thu NS xã	Phần chi	Tổng số	Chi NS cấp huyện	Chi NS xã
1	2	4	5	6	7	9	10
Tổng số thu	2.245.741.592.774	1.818.357.179.835	427.384.412.939	Tổng số chi	2.237.517.231.506	1.816.396.754.645	421.120.476.861
A. Tổng số thu cân đối ngân sách	2.245.741.592.774	1.818.357.179.835	427.384.412.939	A. Tổng số chi cân đối ngân sách	2.237.517.231.506	1.816.396.754.645	421.120.476.861
1. Các khoản thu NSDP hưởng 100%	326.918.679.631	320.066.125.719	6.852.553.912	1. Chi đầu tư phát triển	766.794.748.599	578.600.150.383	188.194.598.216
2. Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ %	836.619.517.220	655.401.797.111	181.217.720.109	2. Chi trả nợ lãi, phí tiền vay	0		
3. Thu từ quỹ dự trữ tài chính	0			3. Chi thường xuyên	658.062.873.664	558.302.366.604	99.760.507.060
4. Thu kết dư năm trước	3.675.648.733	1.606.824.000	2.068.824.733	4. Chi bổ sung quỹ dự trữ tài chính	0		
5. Thu chuyển nguồn từ năm trước sang	715.683.492.174	543.211.184.874	172.472.307.300	5. Chi bổ sung cho ngân sách cấp dưới	64.773.006.885	64.773.006.885	
6 Thu từ NS cấp dưới nộp lên	3.293.435.000	3.293.435.000		6. Chi chuyển nguồn sang năm sau	743.696.152.358	613.824.215.773	129.871.936.585
7. Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên	359.550.820.016	294.777.813.131	64.773.006.885	7. Chi nộp ngân sách cấp trên	4.190.450.000	897.015.000	3.293.435.000
Tr.đó: - Bổ sung cân đối ngân sách	215.690.885.000	178.826.920.000	36.863.965.000				
- Bổ sung có mục tiêu	143.859.935.016	115.950.893.131	27.909.041.885				
- Kết dư ngân sách năm quyết toán = (thu - chi)	8.224.361.268	1.960.425.190	6.263.936.078				
- Bội chi = chi - thu¹							
B. Vay của ngân sách cấp tỉnh¹ (chi tiết theo mục đích vay và nguồn vay)				B Chi trả nợ gốc (chi tiết từng nguồn trả nợ gốc)¹			

*Ghi chú:

Số liệu thu, chi trừ số tiền bổ sung từ ngân sách thành phố cho ngân sách xã phường: 64.773.006.885 đồng để tránh trùng làm tăng thu, tăng chi ngân sách địa phương:

- Tổng thu: 2.245.741.592.774 -64.773.006.885 2.180.968.585.889 đồng
 - Tổng chi: 2.237.517.231.506 -64.773.006.885 2.172.744.224.621 đồng

Uha